

Số: 573/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 23 tháng 06 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 448/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 05 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971

Địa chỉ: 958/63/1 Đường A, Phường B, Quận C, Tp.HCM

2/ Ông Nguyễn Quang D, sinh năm 1964

Địa chỉ: 958/63/1 Đường A, Phường B, Quận C, Tp.HCM

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Quang D cùng có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Quang D có địa chỉ cư trú tại Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 472/1996-TH do Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/7/1996 thì bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Quang D là vợ chồng hợp pháp. Nay cả hai yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, đạo đức xã hội.

[4] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Quang D nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Quang D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1994, Nguyễn Quang H1, sinh năm 1996 và Nguyễn Quang H2, sinh năm 2000. Các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Quang D nộp nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Quang D đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0031382 ngày 04/05/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND quận Tân Bình, Tp.HCM (để ghi vào sổ hộ tịch đối với Giấy chứng nhận kết hôn 472/1996-TH, ngày 10/7/1996);
- Lưu hồ sơ.

*(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)*

**Trần Thị Hồng Út**